

Số: 01/QĐ-TA

Quy Nhơn, ngày 08 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN – TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông **Ngô Đình Hưng**
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà **Phạm Thị Hồng Diễm**

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01 ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Bùi Trung N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/12/1978; CMND số: 211638380; Ngày cấp: 08/12/2009; Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nguyên quán: Thôn A, huyện H, Bình Định; Hộ khẩu thường trú: Số nhà B đường N, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: không; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Con ông: Bùi Văn T, sinh năm: 1945 và bà: Võ Thị A, sinh năm: 194; Vắng mặt tại phiên họp (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng T – Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát:* Ông Trần An Vinh - Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 85/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng đối với Bùi Trung N. Ngày 13/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ban hành Quyết định số 20/QĐ-TA về việc giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính nên ngày 28/3/2021, Bùi Trung N chấp hành xong biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sau khi chấp hành xong, Bùi Trung N về lại thành phố Q, tỉnh Bình Định. Từ tháng 3/2021, N nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine), đến ngày 24/8/2021 N tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa trang thuộc phường Q, TP. Q nên bị Công an phường Q đưa về trụ sở làm việc. Qua xác minh, xác định được Bùi Trung N không có nơi cư trú ổn định. Ngày 27/8/2021, Bệnh viện tâm thần Bình Định xác định Bùi Trung N nghiện ma túy, loại ma túy Nghĩa sử dụng là Methamphetamine. Vì vậy Chủ tịch UBND phường Q, Tp. Q, tỉnh Bình Định lập hồ sơ chuyển Phòng Lao động – thương binh và xã hội TP. Quy Nhơn đề nghị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Trung N.

Ý kiến của Cơ quan đề nghị: Bùi Trung N bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong, N vẫn còn nghiện ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định. Đề nghị Tòa án đưa Bùi Trung N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Việc lập hồ sơ đề nghị đưa Bùi Trung N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ thủ tục lập hồ sơ đề nghị đến khi Tòa án thụ lý và ra Quyết định mở phiên họp đúng theo trình tự thủ tục luật định. Đề nghị đưa Bùi Trung N vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Bùi Trung N bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong, trong thời gian từ tháng 3/2021 đến ngày 24/8/2021, N liên tục sử dụng ma túy loại Phethammetamine. Qua xác minh, xác định Bùi Trung N vẫn còn nghiện ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định nên Phòng Lao động – thương binh và xã hội TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định có văn bản số: 259/LĐTBXH ngày 22/9/2021 đề nghị Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Trung N vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng, theo quy định tại Khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

Xét về nhân thân của người bị đề nghị, thì Bùi Trung N không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình Công an phường Q làm việc, N đã tự nguyện khai báo, tỏ ra ăn năn hối lỗi nên cần xem xét, áp dụng đối với cho Bùi Trung N.

Lẽ ra sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Bùi Trung N phải biết tu dưỡng, rèn luyện để không bị nghiện ma túy, nhưng do xem thường pháp luật, N vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và tái nghiện, N không có nơi cư trú ổn định nên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Trung N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Trung N, sinh ngày: 03/12/1978; Nơi ĐKNKTT: Số nhà B đường N, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội TP. Quy Nhơn phối hợp với Công an thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định có trách nhiệm tổ chức thi hành.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Phòng LĐ-TB và XH;
- Công an TP. Quy Nhơn;
- Người bị áp dụng;
- UBND P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Đình Hưng

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.⁽⁸⁾
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. Cơ quan thi hành quyết định:⁽⁹⁾

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

- (2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.
- (4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).
- (5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.
- (6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.
- (7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.
- (8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.